

Biểu số 3

BÁO CÁO KẾT QUẢ THỰC HIỆN KẾ HOẠCH SẢN XUẤT KINH DOANH NĂM 2024

CÔNG TY TNHH MỘT THÀNH VIÊN CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
CAO SU BÌNH LONG Độc lập - Tự do - Hạnh phúc
MST:3800100168 Lũy đủ... ngày 15 tháng 6 năm 2025

I. TÌNH HÌNH HOẠT ĐỘNG SẢN XUẤT KINH DOANH NĂM 2024

1. Đặc điểm tình hình:

Trong năm 2024, Công ty TNHH MTV Cao su Bình Long triển khai thực hiện nhiệm vụ sản xuất kinh doanh với những thuận lợi và khó khăn đan xen. Việc giá bán mủ cao su có chiều hướng tăng đã tạo tâm lý phấn khởi cho người lao động, các sản phẩm chế biến của Công ty ngày càng đa dạng, chất lượng tốt đáp ứng được yêu cầu của thị trường làm cho công tác tiêu thụ sản phẩm của Công ty được thuận lợi hơn. Bên cạnh những thuận lợi, thời tiết diễn biến thất thường, nắng nóng kéo dài trong quý II, mưa nhiều trong quý III đã làm cho sản lượng khai thác mủ sụt giảm nhiều so với kế hoạch đặt ra, tình hình bệnh hại trên vườn cây diễn ra thường xuyên, liên tục đã ảnh hưởng đến khả năng cho mủ của cây cao su; giá nguyên vật liệu đầu vào gia tăng, thêm vào đó tình trạng thiếu hụt lao động do cạnh tranh với các khu công nghiệp đã tác động không nhỏ đến việc thực hiện các chỉ tiêu sản xuất kinh doanh của Công ty.

Mặc dù có những khó khăn nhất định, nhưng với sự quan tâm, chỉ đạo kịp thời của Tập đoàn Công nghiệp Cao su Việt Nam, sự phối hợp hỗ trợ của lãnh đạo tỉnh Bình Phước cũng như các cấp chính quyền địa phương, sự chỉ đạo sâu sát, quyết liệt của Ban lãnh đạo Công ty với nhiều giải pháp linh hoạt trong quản lý điều hành, cùng với sự đồng lòng, quyết tâm cao, tinh thần lao động vượt khó của tập thể cán bộ công nhân viên lao động trong toàn Công ty đã giúp cho Công ty hoàn thành đạt và vượt các chỉ tiêu nhiệm vụ được giao năm 2024, thực hiện đầy đủ nghĩa vụ với ngân sách nhà nước, đảm bảo đời sống, thu nhập cho người lao động.

2. Kết quả thực hiện các chỉ tiêu kế hoạch:

- Sản phẩm chủ yếu năm 2024 : là 19.997 tấn mủ cao su thiên nhiên bao gồm các chủng loại : SVR 3L, SVR5, SVR 10, CV 50, CV 60, mủ latex, RSS.
- Doanh thu : 1.105 tỷ đồng.
- Lợi nhuận trước thuế : 307 tỷ đồng.
- Giá trị nộp ngân sách 179 tỷ đồng.
- Lợi nhuận sau thuế: 247 tỷ đồng.



BẢNG SỐ 1: MỘT SỐ CHỈ TIÊU VỀ HOẠT ĐỘNG SẢN XUẤT KINH DOANH CỦA DOANH NGHIỆP

TT	Chỉ tiêu	ĐVT	Kế hoạch	Giá trị thực hiện	Giá trị thực hiện của cả tổ hợp công ty mẹ - công ty con (nếu có) (*)
1	Sản phẩm chủ yếu sản xuất		20.100	19.997	
a)	Mủ SVR CV 50, 60	Tấn	1.400	1.450	
b)	Mủ SVR 3L, 5	Tấn	7.570	7.640	
c)	Mủ SVR 10, 20	Tấn	3.935	3.690	
d)	Mủ RSS	Tấn	1.800	1.832	
e)	Mủ Latex (quy khô)	Tấn	4.680	4.712	
f)	Khác	Tấn	330	315	
2	Tổng doanh thu	Tỷ đồng	981,555	1.105	
3	Lợi nhuận trước thuế	Tỷ đồng	181,255	307	
4	Lợi nhuận sau thuế	Tỷ đồng	147,304	247	
5	Thuế và các khoản đã nộp Nhà nước	Tỷ đồng	142,822	179	
6	Kim ngạch xuất nhập khẩu (nếu có)	USD	16.825.130,435	12.834.063,310	

II. TÌNH HÌNH ĐẦU TƯ, THỰC HIỆN CÁC DỰ ÁN. (Nhóm B)

1. Tình hình thực hiện các dự án:

BẢNG SỐ 2: TÌNH HÌNH THỰC HIỆN ĐẦU TƯ CỦA DOANH NGHIỆP

TT	Tên dự án	Tổng vốn đầu tư (tỷ đồng)	Vốn chủ sở hữu (tỷ đồng)	Vốn vay (tỷ đồng)	Vốn khác (tỷ đồng)	Tổng giá trị thực hiện tính đến thời điểm báo cáo (tỷ đồng)	Thời gian thực hiện dự án (từ năm ... đến năm...)
1	Trồng và chăm sóc cao su 2016-2020	280	140	140	0	222	2016-2025
2	Trồng và chăm sóc cao su 2021-2025	195	117	78	0	82	2021-2030

2. Các khoản đầu tư tài chính: Công ty đầu tư tài chính với giá trị là 400,75 tỷ đồng(lũy kế đến 31/12/2024) vào các công ty sau với cổ tức thu được năm 2024 là 30,848 tỷ đồng

- + Công ty cổ phần KCN Cao su Bình Long
- + Công ty cổ phần chế biến gỗ Thuận An
- + Công ty cổ phần TMDV và DL cao su
- + Công ty cổ phần cao su Việt Lào
- + Công ty cổ phần Qusa Geruco
- + Công ty cổ phần Phát triển đô thị và Khu công nghiệp Cao su Việt Nam
- + Công ty cổ phần đầu tư xây dựng cơ sở hạ tầng Bình Phước.

III. TÌNH HÌNH ĐẦU TƯ TẠI CÁC CÔNG TY CON.

Tình hình đầu tư tại các công ty con (chiếm trên 50% vốn điều lệ): Không có

TT	Tên doanh nghiệp	Vốn điều lệ (tỷ đồng)	Tổng vốn đầu tư của công ty mẹ (tỷ đồng)	Tổng tài sản (tỷ đồng)	Doanh thu (tỷ đồng)	Lợi nhuận trước thuế (tỷ đồng)	Lợi nhuận sau thuế (tỷ đồng)	Lợi nhuận nộp về công ty mẹ	Thuế và các khoản đã nộp Nhà nước (tỷ đồng)	Tổng nợ phải trả (tỷ đồng)
1	Các công ty con do công ty mẹ nắm giữ 100% vốn điều lệ									
1.1										
1.2										
2	Các công ty con do công ty mẹ nắm giữ trên 50% vốn điều lệ									
2.1										
2.2										

TỔNG GIÁM ĐỐC



Hoàng Văn Xuyên

PHÒNG KHKD


Trịnh Xuân Tiến